

Số: 01 /KH-UBBC

Hải Dương, ngày 21 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13; Nghị quyết số 133/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội khóa XIV về ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch số 42/KH-HĐBCQG ngày 19/01/2021 của Hội đồng bầu cử quốc gia về triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Chỉ thị số 51 - CT/TU ngày 22/10/2020 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 19/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Ủy ban bầu cử tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 được tổ chức vào Chủ nhật, ngày 23 tháng 5 năm 2021. Cuộc bầu cử diễn ra trong thời điểm toàn Đảng, toàn dân và toàn quân đang tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025. Cuộc bầu cử là dịp để tiếp tục xây dựng, củng cố và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 phải đảm bảo dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là ngày hội của toàn dân; bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định của pháp luật; đại biểu được bầu có chất lượng, với cơ cấu hợp lý, trong đó lấy tiêu chuẩn, chất lượng đại biểu làm trọng tâm, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn. Đảm bảo sự đồng bộ trong việc bố trí, sắp xếp cán bộ trong hệ thống chính trị, nhất là đội

ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Đảng trong các cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương.

II. NHỮNG NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỤ THỂ

1. Tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử

- Ở tỉnh: Ban thường vụ Tỉnh ủy chủ trì tổ chức Hội nghị toàn tỉnh triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Thời gian: Ngày 03 tháng 02 năm 2021

- Ở cấp huyện, cấp xã: Ban Thường vụ cấp ủy chủ trì tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 ở địa phương.

Thời gian: Xong trước ngày 06 tháng 02 năm 2021

2. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

2.1 Về thành lập Ủy ban bầu cử: Thời gian chậm nhất là ngày 07 tháng 02 năm 2021 (*105 ngày trước ngày bầu cử*)

a) Ở tỉnh: Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh quyết định thành lập Ủy ban bầu cử ở tỉnh để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh tại tỉnh.

Ủy ban bầu cử có 31 thành viên, gồm Chủ tịch, 05 Phó Chủ tịch và các Ủy viên là đại diện thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

b) Ở cấp huyện, cấp xã: Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã sau khi thống nhất với thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập Ủy ban bầu cử ở huyện, Ủy ban bầu cử ở xã để tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã.

Ủy ban bầu cử ở cấp huyện có từ 11-15 thành viên; Ủy ban bầu cử ở xã có từ 9-11 thành viên, gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên là đại diện thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

2.2. Về thành lập Ban bầu cử: Thời gian chậm nhất là ngày 14 tháng 3 năm 2021 (*70 ngày trước ngày bầu cử*)

a) Ban bầu cử đại biểu Quốc hội: Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội một Ban bầu cử đại biểu Quốc hội từ 9 - 15 thành viên để thực hiện

công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, gồm: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các Ủy viên là đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

b) Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp, gồm: Trưởng ban, các Phó trưởng ban và các ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội.

- Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có 11 - 13 thành viên.

- Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện có 9 - 11 thành viên.

- Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã có 7 - 9 thành viên (trong đó có thành viên là đại diện cử tri ở địa phương).

2.3. Về thành lập Tổ bầu cử: Thời gian chậm nhất là ngày 03 tháng 4 năm 2021 (50 ngày trước ngày bầu cử)

Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Tổ bầu cử có từ 11-21 thành viên, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

Ở đơn vị vũ trang nhân dân, được xác định là đơn vị bỏ phiếu riêng được thành lập một Tổ bầu cử có từ 5 - 9 thành viên, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân.

Trong trường hợp đơn vị vũ trang nhân dân và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân quyết định thành lập tổ bầu cử từ 11 - 21 thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương, đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử và việc kết thúc hoạt động của các tổ chức này được quy định trong Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

3. Về số lượng đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và phân bổ đại biểu Quốc hội theo đơn vị tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

3.1. Về số lượng đại biểu Quốc hội: Do Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự kiến số lượng ĐBQH được bầu ở mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Trên cơ sở số lượng ĐBQH được bầu ở tỉnh, Ủy ban bầu cử tỉnh dự kiến số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng ĐBQH được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đề nghị về Hội đồng bầu cử quốc gia trước ngày 27 tháng 02 năm 2021 (thời gian từ 85-90 ngày trước ngày bầu cử), để Hội đồng bầu cử quốc gia ấn định và công bố chậm nhất ngày 04/3/2021 (80 ngày trước ngày bầu cử).

3.2. Về số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân

Số đại biểu Hội đồng nhân dân được thực hiện theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Hướng dẫn tại Nghị quyết 1187/NQ-UBTVQH14 ngày 11/01/2021 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc hướng dẫn xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân từng cấp được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử cấp đó ấn định theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cùng cấp và được công bố chậm nhất trước ngày 04 tháng 3 năm 2021 (80 ngày trước ngày bầu cử).

4. Về quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân

Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã ban hành Nghị quyết liên tịch số 09/2021/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBMTTQVN ngày 15/01/2021 hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, việc tổ chức các hội nghị hiệp thương do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tổ chức, gồm các bước sau:

a) Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất: Được tổ chức trong khoảng thời gian từ ngày 03 tháng 02 năm 2021 đến ngày 17 tháng 2 năm 2021 (Chậm nhất 95 ngày trước ngày bầu cử);

Việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp của các cơ quan, tổ chức, đơn vị được tiến hành trong khoảng thời gian từ ngày 24 tháng 02 năm 2021 đến ngày 11 tháng 3 năm 2021;

b) Hội nghị hiệp thương lần thứ hai: Được tổ chức trong khoảng thời gian từ ngày 15 tháng 3 năm 2021 đến ngày 19 tháng 3 năm 2021 (Chậm nhất 65 ngày trước ngày bầu cử).

Danh sách giới thiệu người ứng cử trình ra hội nghị hiệp thương lần thứ hai phải bảo đảm số dư cần thiết để hội nghị xem xét, lựa chọn lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

Chậm nhất là ngày 13 tháng 4 năm 2021, việc xác minh và trả lời về các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân phải được tiến hành xong.

c) Hội nghị hiệp thương lần thứ ba: Được tổ chức trong khoảng thời gian từ ngày 14 tháng 4 năm 2021 đến ngày 18 tháng 4 năm 2021 (**Chậm nhất 35 ngày trước bầu cử**).

Danh sách giới thiệu người ứng cử trình ra hội nghị hiệp thương lần thứ ba phải bảo đảm có số dư lớn hơn số dư quy định tại khoản 6 Điều 57, khoản 3 Điều 58 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

** Sau các Hội nghị hiệp thương:*

- Biên bản hội nghị hiệp thương ở cấp tỉnh được gửi ngay đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử tỉnh.

- Biên bản hội nghị hiệp thương ở cấp huyện, cấp xã được gửi ngay đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp và báo cáo về Ủy ban bầu cử tỉnh theo quy định, cụ thể:

5. Về hồ sơ ứng cử và tiếp nhận, xem xét hồ sơ của người ứng cử: Người ứng cử phải hoàn thiện và nộp hồ sơ theo quy định chậm nhất trước 16 giờ 30 ngày 14 tháng 3 năm 2021 (**70 ngày trước ngày bầu cử**).

- Hồ sơ của người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 35 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Việc nộp hồ sơ ứng cử của người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân được thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 36 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Ủy ban bầu cử tỉnh sau khi nhận hồ sơ ứng cử, chuyển hồ sơ ứng cử ĐBQH tại tỉnh về Hội đồng bầu cử quốc gia, đồng thời chuyển lý lịch trích ngang, bản sao tiểu sử tóm tắt và kê khai tài sản của người ứng cử ĐBQH và ĐBHĐND tỉnh đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh để đưa vào danh sách hiệp thương (**Chậm nhất ngày 17/3/2021**).

- Ủy ban bầu cử cấp huyện, cấp xã chuyển lý lịch trích ngang, bản sao tiểu sử tóm tắt và kê khai tài sản của người ứng cử ĐBHĐND cấp mình đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp để đưa vào danh sách hiệp thương.

6. Về lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp

- Chậm nhất là ngày 28 tháng 4 năm 2021 (*25 ngày trước ngày bầu cử*). Hội đồng bầu cử Quốc gia công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội ở địa phương theo từng đơn vị bầu cử. Chậm nhất là ngày 03 tháng 5 năm 2021 (*20 ngày trước ngày bầu cử*), Ủy ban bầu cử tỉnh phải công bố danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội ở địa phương mình theo quyết định của Hội đồng bầu cử Quốc gia.

- Chậm nhất là ngày 28 tháng 4 năm 2021 (*25 ngày trước ngày bầu cử*). Ủy ban bầu cử tỉnh phải lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND cấp tỉnh; Ủy ban bầu cử cấp huyện lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện; Ủy ban bầu cử cấp xã lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND cấp xã theo từng đơn vị bầu cử

- Chậm nhất là ngày 03 tháng 5 năm 2021 (*20 ngày trước ngày bầu cử*) Tổ bầu cử phải niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu.

7. Việc lập và niêm yết danh sách cử tri

- Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân cấp xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu. Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân do chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân.

- Chậm nhất là ngày 13 tháng 4 năm 2021 (*40 ngày trước ngày bầu cử*) danh sách cử tri phải được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để nhân dân kiểm tra.

Việc lập và niêm yết danh sách cử tri được thực hiện theo quy định tại Điều 31 và 32 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

8. Về vận động bầu cử

- Việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị nào thì thực hiện vận động bầu cử ở đơn vị đó. Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bỏ phiếu 24 giờ.

- Hình thức, chương trình vận động bầu cử được thực hiện theo quy định tại Điều 65, Điều 66, Điều 67 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

9. Về việc giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử

Về việc quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử thuộc trách nhiệm của cấp ủy, Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn, Ủy ban Kiểm tra các cấp, các cơ quan tham mưu giúp việc của cấp ủy được thực hiện theo Hướng dẫn số 13-HD/UBKTTW ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn việc giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của các cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban kiểm tra các cấp.

Việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử ĐBQH và lập danh sách những người ứng cử ĐBQH được gửi đến Ban bầu cử ĐBQH, Ủy ban bầu cử tỉnh, Hội đồng bầu cử quốc gia xem xét giải quyết. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Hội đồng bầu cử quốc gia. Quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia là quyết định cuối cùng.

Việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử ĐBHDND và lập danh sách những người ứng cử ĐBHDND ở cấp nào thì được gửi đến Ban bầu cử ĐBHDND ở cấp đó. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Ủy ban bầu cử ở cấp tương ứng. Quyết định của Ủy ban bầu cử là quyết định cuối cùng.

Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử (*13/5/2021*), Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

10. Về tổ chức bầu cử

- Các vấn đề liên quan đến tổ chức bầu cử như: thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu, xác định phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử... đề nghị thực hiện theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và các Nghị quyết hướng dẫn của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Các vấn đề liên quan đến mẫu hồ sơ ứng cử và hồ sơ ứng cử, nội quy phòng bỏ phiếu, mẫu thẻ cử tri và phiếu bầu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng bầu cử quốc gia hướng dẫn.

11. Về công bố kết quả bầu cử

- Chậm nhất ngày 02 tháng 6 năm 2021 (*10 ngày sau ngày bầu cử*) Ủy ban bầu cử tỉnh công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban bầu cử huyện công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.

- Chậm nhất ngày 12/6/2021 (*20 ngày sau ngày bầu cử*) Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XV,

12. Xác nhận tư cách người trúng cử

- Hội đồng bầu cử quốc gia xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Quốc hội, cấp giấy chứng nhận đại biểu Quốc hội khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Quốc hội khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội tại kỳ họp đầu tiên.

- Ủy ban bầu cử xác nhận tư cách người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mà mình chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử, cấp giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Hội đồng nhân dân khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp đầu tiên.

13. Bầu cử thêm, bầu cử lại, hủy bỏ kết quả bầu cử

Việc bầu cử thêm, bầu cử lại, hủy bỏ kết quả bầu cử và quyết định bầu cử lại thực hiện theo quy định tại Điều 79, 80, 81 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

14. Tổng kết cuộc bầu cử

- Sau khi kết thúc cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử ở tỉnh tổng kết và gửi báo cáo tổng kết bầu cử tại địa phương đến thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ủy ban bầu cử ở huyện, xã gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử tại địa phương đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cấp trên trực tiếp. địa phương tiến hành tổng kết từ sau khi hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử (*thời hạn công bố chậm nhất ngày 22/6/2021, 30 ngày sau ngày bầu cử*).

- Ủy ban bầu cử ở tỉnh gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 ở địa phương về Hội đồng bầu cử quốc gia.

- Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân khóa mới nhiệm kỳ 2021-2026, Ủy ban bầu cử trình Hội đồng nhân dân khóa mới nhiệm kỳ 2021-2026 báo cáo kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân.

(Kèm theo Lịch tổ chức thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 là sự kiện chính trị lớn của đất nước và của

tinh; để cuộc bầu cử thành công tốt đẹp cần sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng; sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của Ủy ban MTTQVN và tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội các cấp trong quá trình tổ chức thực hiện cuộc bầu cử.

2. Giám đốc các sở, ban, ngành, thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp tổ chức thực hiện cuộc bầu cử; xác định cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 là nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung chỉ đạo thực hiện gắn với việc tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của ngành và địa phương.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động phối hợp với Thường trực HĐND, UBMTTQ Việt Nam cùng cấp xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện công tác bầu cử theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh đảm bảo đúng quy định. Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 địa phương.

UBND các cấp có trách nhiệm thực hiện các biện pháp bảo đảm kinh phí, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí tổ chức bầu cử, bảo đảm chi đúng quy định với tinh thần tiết kiệm và hiệu quả; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn thực hiện tốt kế hoạch triển khai công tác bầu cử theo quy định.

4. Căn cứ vào hướng dẫn của Trung ương, Tiểu ban tuyên truyền, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các cơ quan trong khối tuyên truyền, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến kịp thời, sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân về nội dung cơ bản của Luật Tổ chức Quốc hội, Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Luật Tổ chức chính quyền địa phương; các văn bản hướng dẫn thực hiện của Trung ương và của tỉnh; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hải Dương mở chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về cuộc bầu cử đồng thời hướng dẫn các cơ quan tuyên truyền, cổ động phục vụ công tác bầu cử thường xuyên, liên tục, sâu rộng trong nhân dân trong suốt thời gian chuẩn bị và trong ngày bầu cử để cử tri hiểu rõ mục đích, yêu cầu, ý nghĩa cuộc bầu cử nhằm nâng cao nhận thức, phát huy quyền làm chủ của công dân, nâng cao ý thức làm chủ, tinh thần tự giác của mọi công dân trong thực hiện công tác bầu cử.

- Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt đến toàn cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và hội viên về mục đích, yêu cầu cuộc bầu cử ĐBQH và ĐBHĐND các cấp, quyền và nghĩa vụ của công dân để chọn được những đại biểu xứng đáng bầu vào Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

- Công tác tuyên truyền được bắt đầu từ sau Hội nghị của tỉnh triển khai

công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Ủy ban bầu cử ở cấp huyện căn cứ vào kế hoạch hướng dẫn tuyên truyền bầu cử, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị ở địa phương triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, bảo đảm cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 thành công tốt đẹp.

5. Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Giao thông - Vận tải; Bưu điện tỉnh; Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương có kế hoạch chỉ đạo triển khai cụ thể nhằm đảm bảo giao thông, cung cấp điện, thông tin liên lạc thông suốt trong suốt quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử, đặc biệt trong ngày bầu cử 23 tháng 5 năm 2021.

6. Về công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội: Tiểu ban Đảm bảo an ninh, trật tự có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban bầu cử xây dựng kế hoạch cụ thể bảo đảm an ninh, trật tự - an toàn xã hội trong quá trình triển khai công tác bầu cử. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ trong suốt quá trình tổ chức thực hiện cuộc bầu cử ở các địa phương, đơn vị trong tỉnh; xây dựng phương án cụ thể, kịp thời ứng phó với những tình huống có thể xảy ra, bảo đảm cho cuộc bầu cử được diễn ra an toàn trên phạm vi toàn tỉnh; phát hiện và xử lý kịp thời những âm mưu phá hoại cuộc bầu cử; tham gia các đoàn giám sát của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBBC tỉnh khi được phân công; chủ động kiểm tra các địa bàn trọng yếu.

7. Về công tác kiểm tra, giám sát:

Ủy ban bầu cử các cấp có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử; kiểm tra việc tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; phối hợp với Thường trực HĐND cùng cấp trong việc giám sát, kiểm tra. Các thành viên Ủy ban bầu cử thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo và kiểm tra, giám sát công tác bầu cử theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Ủy ban bầu cử tỉnh đề nghị các cấp ủy đảng, Thường trực HĐND, UBNDTTQVN và tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm giám sát, kiểm tra trong quá trình tổ chức thực hiện cuộc bầu cử đảm bảo thực sự dân chủ và đúng pháp luật.

8. Sở Tài chính hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quyết toán và kiểm tra việc sử dụng kinh phí bầu cử, bảo đảm kinh phí được sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, kịp thời và hiệu quả cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

9. Về công tác thi đua, khen thưởng: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị,

tổ chức chính trị - xã hội các cấp và các huyện, thành phố tổ chức phát động đợt thi đua thực hiện tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, gắn với các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2021.

Các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 được tặng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, bằng khen hoặc giấy khen cấp bộ, ngành, đoàn thể trung ương và của tỉnh theo quy định.

10. Sở Nội vụ là cơ quan Thường trực của Ủy ban bầu cử tỉnh, giúp UBND tỉnh, Ủy ban bầu cử tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn công tác chuyên môn, nghiệp vụ về công tác bầu cử; tổ chức in, cấp phát tài liệu, biểu mẫu (*theo mẫu thống nhất*) phục vụ cuộc bầu cử trong tỉnh; chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kế hoạch, tổ chức phân bổ, quản lý và hướng dẫn các ngành, địa phương, các tổ chức phụ trách bầu cử của tỉnh sử dụng, quyết toán kinh phí bầu cử theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, yêu cầu các cơ quan, tổ chức và cá nhân triển khai thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Ủy ban bầu cử tỉnh qua Sở Nội vụ để xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- Hội đồng bầu cử quốc gia (để b/c);
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để b/c);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- UBTƯ MTTQ Việt Nam (để b/c);
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Trường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các Đoàn thể tỉnh;
- Các thành viên Ủy ban bầu cử tỉnh;
- Ủy ban bầu cử các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PTTH, Báo Hải Dương;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ TỈNH
CHỦ TỊCH**



Phạm Xuân Thăng

**LỊCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN CUỘC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV
VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2021 - 2026**

(Kèm theo Kế hoạch số: 01/KH-UBBC ngày 21/01/2021 của Ủy ban bầu cử tỉnh Hải Dương)

TT	Nội dung công việc	Thời hạn chậm nhất	Điều Luật	Ghi chú
1	Thành lập Ban chỉ đạo; Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội (ĐBQH) và đại biểu Hội đồng nhân dân (ĐBHĐND) tỉnh Hải Dương; Ủy ban bầu cử ở các huyện, thị xã, thành phố và ở các xã, phường, thị trấn (chậm nhất là 105 ngày trước ngày bầu cử)	07/02/2021	Điều 22	
Tổ chức hội nghị toàn tỉnh triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 vào ngày 03 tháng 02 năm 2021				
Các huyện, thị xã, thành phố tổ chức hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 (chậm nhất ngày 06/02/2021)				
2	Thường trực HĐND các cấp dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử ĐBHĐND ở cấp mình (chậm nhất là 105 ngày trước ngày bầu cử)	07/02/2021	Điều 9	
3	UBMTTQVN cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ nhất (chậm nhất là 95 ngày trước ngày bầu cử)	17/02/2021	Khoản 1 Điều 39, Điều 50	
4	Thường trực HĐND tỉnh, cấp huyện, cấp xã điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử ĐBHĐND cùng cấp (chậm nhất là 90 ngày trước ngày bầu cử)	22/02/2021	Điều 51	
5	Ủy ban bầu cử tỉnh gửi dự kiến số đơn vị bầu cử ĐBQH, danh sách các đơn vị bầu cử ĐBQH và số lượng ĐBQH được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử về Hội đồng bầu cử quốc gia (85 ngày trước ngày bầu cử)	27/02/2021	Điều 10	
6	Hội đồng bầu cử quốc gia ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng ĐBQH được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (chậm nhất là 80 ngày trước ngày bầu cử)	04/3/2021	Điều 10	
7	Ủy ban bầu cử các cấp ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng ĐBHĐND được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (chậm nhất 80 ngày trước ngày bầu cử)	04/3/2021	Điều 10	
8	Thành lập Ban bầu cử ĐBQH ở mỗi đơn vị bầu cử (chậm nhất là 70 ngày trước ngày bầu cử)	14/3/2021	Khoản 1, 2 Điều 24	

TT	Nội dung công việc	Thời hạn chậm nhất	Điều Luật	Ghi chú
9	Thành lập Ban bầu cử ĐBHĐND tỉnh, cấp huyện, cấp xã (chậm nhất là 70 ngày trước ngày bầu cử)	14/3/2021	Khoản 1,2 Điều 24	
10	Nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội tại Hội đồng bầu cử quốc gia và Ủy ban bầu cử tỉnh (chậm nhất là 70 ngày trước ngày bầu cử), kết thúc 16h30 phút ngày 14/3/2021	14/3/2021	Điều 36	Theo HD HĐBCQG
11	Nộp hồ sơ ứng cử ĐBHĐND tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính nơi ứng cử (chậm nhất là 70 ngày trước ngày bầu cử), kết thúc 16h30 phút ngày 14/3/2021	14/3/2021	Điều 36	Theo HD HĐBCQG
12	UBMTTQVN cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ hai (chậm nhất là 65 ngày trước ngày bầu cử)	19/3/2021	Điều 44, Điều 53	
13	Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh lần thứ hai cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở trung ương và địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội (chậm nhất là 55 ngày trước ngày bầu cử)	29/3/2021	Điều 47	
Tổ chức sơ kết lần thứ nhất , nội dung: Đánh giá kết quả thực hiện nội dung công việc tổ chức thực hiện cuộc bầu cử đến ngày 31/3/2021, triển khai nhiệm vụ đến ngày 08/5/2021.				
14	Thành lập Tổ bầu cử (chậm nhất là 50 ngày trước ngày bầu cử)	03/4/2021	Điều 25	
15	- Niêm yết danh sách cử tri (chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu cử). - Tiến hành xong việc xác minh và trả lời về các vụ việc cử tri nêu lên đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân (chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu cử).	13/4/2021	Điều 32, Khoản 4 Điều 46, Điều 55	
16	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác bầu cử từ 14/4/2021 - 15/5/2021			
17	Cử tri khiếu nại về việc lập danh sách cử tri (trong vòng 30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách); UBND cấp xã giải quyết và thông báo kết quả giải quyết cho người khiếu nại (trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được kiến nghị của cử tri). Kết thúc việc giải quyết khiếu nại ngày 13/5/2021.	13/4-13/5/2021	Điều 33	
18	UBMTTQVN cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ ba (chậm nhất là 35 ngày trước ngày bầu cử)	18/4/2021	Khoản 1 Điều 49, Điều 56	
	Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử được UBMTTQVN tỉnh giới thiệu ứng cử ĐBQH	23/4/2021	Khoản 2 Điều 57	

TT	Nội dung công việc	Thời hạn chậm nhất	Điều Luật	Ghi chú
19	tại địa phương đến Ủy ban bầu cử tỉnh (chậm nhất là 30 ngày trước ngày bầu cử)			
20	Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, cấp huyện, cấp xã gửi Biên bản hội nghị hiệp thương, danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử được UBMTTQ cùng cấp giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND đến Thường trực HĐND, Ủy ban MTTQVN cấp trên trực tiếp và Thường trực HĐND, Ủy ban bầu cử cùng cấp (chậm nhất là 30 ngày trước ngày bầu cử)	23/4/2021	Khoản 1 Điều 58	
21	Hội đồng bầu cử quốc gia lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử trong cả nước theo danh sách do Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và Ủy ban bầu cử tỉnh gửi đến (chậm nhất là 25 ngày trước ngày bầu cử)	28/4/2021	Khoản 4 Điều 57	
22	Ủy ban bầu cử lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử ĐBHNND theo từng đơn vị bầu cử (chậm nhất là 25 ngày trước ngày bầu cử)	28/4/2021	Khoản 2 Điều 58	
23	Nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Ban bầu cử; nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử (chậm nhất là 25 ngày trước ngày bầu cử)	28/4/2021	Điều 23, Điều 24	
24	Ủy ban bầu cử tỉnh công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội ở tỉnh theo quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia (chậm nhất là 20 ngày trước ngày bầu cử)	03/5/2021	Khoản 7 Điều 57	
25	Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu (chậm nhất là 20 ngày trước ngày bầu cử)	03/5/2021	Điều 59	
Tổ chức sơ kết lần thứ hai , nội dung: Đánh giá kết quả thực hiện nội dung công việc tổ chức thực hiện cuộc bầu cử đến ngày 08/5/2021 . Triển khai thực hiện cao điểm công tác kiểm tra, giám sát, tổ chức thực hiện các cuộc tiếp xúc cử tri, thực hiện quyền vận động bầu cử, chuẩn bị tốt công việc cho ngày bầu cử; tổ chức bầu thêm, bầu lại (nếu có); tổ chức kỳ họp thứ nhất; tổng kết cuộc bầu cử.				
26	- Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử (thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử). - Hồ sơ về khiếu nại, tố cáo chưa giải quyết được chuyển đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân để tiếp tục xem xét, giải quyết theo thẩm quyền	13/5/2021	Điều 61	

TT	Nội dung công việc	Thời hạn chậm nhất	Điều Luật	Ghi chú
27	Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ	kết thúc trước 7 giờ sáng 22/5/2021	Điều 64	
28	Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử Tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng hình thức niêm yết, phát thanh và các phương tiện thông tin đại chúng khác của địa phương	Từ 13/5-23/5/2021	Điều 70	
NGÀY BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2021 - 2026, CHỦ NHẬT - NGÀY 23 THÁNG 5 NĂM 2021				
29	Tổ bầu cử lập biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử, gửi về Ban bầu cử tương ứng và UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN cấp xã (Chậm nhất là 03 ngày sau ngày bầu cử)	26/5/2021	Khoản 3 Điều 76	
30	Ban bầu cử lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử ĐBQH ở đơn vị bầu cử (03 bản) đến Hội đồng bầu cử Quốc gia, Ủy ban bầu cử tỉnh, UBMTTQVN tỉnh (chậm nhất là 05 ngày sau ngày bầu cử)	28/5/2021	Khoản 3 Điều 77	
31	Ban bầu cử lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử ĐBHĐND ở đơn vị bầu cử (04 bản) đến Ủy ban bầu cử cùng cấp, Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam cùng cấp (chậm nhất là 05 ngày sau ngày bầu cử)	28/5/2021	Khoản 4 Điều 77	
32	Ủy ban bầu cử tỉnh lập biên bản xác định kết quả bầu cử ĐBQH ở tỉnh (04 bản) gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Ủy ban MTTQ tỉnh (chậm nhất là 07 ngày sau ngày bầu cử)	30/5/2021	Khoản 3 Điều 83	
33	Ủy ban bầu cử căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử, công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp mình (chậm nhất là 10 ngày sau ngày bầu cử)	02/6/2021	Khoản 2 Điều 86	
34	Án định ngày bầu cử thêm nếu số người trúng cử chưa đạt 2/3 số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (nếu có) (chậm nhất là 15 ngày sau ngày bầu cử đầu tiên)	07/6/2021	Khoản 3 Điều 79	
35	Án định ngày bầu cử lại trong trường hợp đơn vị bầu cử có số cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri ghi trong danh sách cử tri (chậm nhất 15 ngày sau ngày bầu	07/6/2021	Khoản 4 Điều 80	

TT	Nội dung công việc	Thời hạn chậm nhất	Điều Luật	Ghi chú
	<i>cử đầu tiên)</i>			
36	Án định ngày bầu cử lại trong trường hợp hủy bỏ kết quả bầu cử ở khu vực bỏ phiếu, đơn vị bầu cử có vi phạm pháp luật nghiêm trọng (chậm nhất là 15 ngày sau ngày bầu cử đầu tiên)	07/6/2021	Khoản 2 Điều 81	
37	Hội đồng bầu cử quốc gia lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử ĐBQH trong cả nước (05 bản) gửi đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban TW MTTQ Việt Nam và trình Quốc hội khóa mới	07/6/2021	Khoản 3 Điều 84	
38	Ủy ban bầu cử lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử ĐBHHĐND mà mình chịu trách nhiệm tổ chức (06 bản); cấp huyện, xã gửi HĐND, UBND, UBMTTQ cùng cấp và cấp trên trực tiếp; cấp tỉnh gửi HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam cùng cấp và Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban TW MTTQ Việt Nam	07/6/2021	Điều 85	
39	Hội đồng bầu cử quốc gia căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử trong cả nước, công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội (chậm nhất là 20 ngày sau ngày bầu cử)	12/6/2021	Khoản 1 Điều 86	
40	Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội phải được gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội		Khoản 1,2 Điều 87	
41	Khiếu nại về kết quả bầu cử ĐBHHĐND phải được gửi đến Ủy ban bầu cử chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử ĐBHHĐND		Khoản 1, 2 Điều 87	
42	Ủy ban bầu cử có trách nhiệm xem xét, giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại		Điều 87	
43	Xác nhận tư cách của người trúng cử ĐBQH, ĐBHHĐND		Khoản 1, 2 Điều 88	
44	Hội đồng bầu cử quốc gia kết thúc nhiệm vụ sau khi đã trình Quốc hội khóa mới báo cáo tổng kết cuộc bầu cử trong cả nước và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội được bầu, bàn giao biên bản tổng kết và hồ sơ, tài liệu về bầu cử đại biểu Quốc hội cho Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa mới		Điều 20	
45	Các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương kết thúc nhiệm vụ sau khi trình báo cáo tổng		Điều 28	

TT	Nội dung công việc	Thời hạn chậm nhất	Điều Luật	Ghi chú
	kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân và hồ sơ, tài liệu về bầu cử tại kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân khóa mới			
46	Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, Tổ bầu cử hết nhiệm vụ sau khi Ủy ban bầu cử kết thúc việc tổng kết công tác bầu cử và công bố kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân		Điều 28	

Lần thứ ba: Đánh giá công tác kiểm tra, giám sát, tổ chức thực hiện các cuộc tiếp xúc cử tri, thực hiện quyền vận động bầu cử, chuẩn bị tốt công việc cho ngày bầu cử; tổ chức bầu thêm, bầu lại (nếu có); tổ chức kỳ họp thứ nhất; tổng kết cuộc bầu cử. Thời gian thực hiện từ ngày 9/5 đến ngày 22/6/2021.